TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày: 14-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Dương;

2. Bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đèo Văn T**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1981, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đèo Văn L, sinh năm 1947 và con bà Tòng Thị H, sinh năm 1950; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1980 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa: Chưa bị tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/11/2022, tạm giam từ ngày 02/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy An, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/11/2022, bị cáo Đèo Văn T một mình đi làm nương về đến đầu bản N, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết lai lịch, địa chỉ. Người đàn ông chủ động hỏi bị cáo có mua Heroine, nên bị cáo đồng ý mua Heroine để sử dụng. Qua trao đổi, thỏa

thuận bị cáo mua được của người đàn ông đó 01 gói nilon màu đen với giá 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*), bị cáo mở ra xem bên trong có 03 gói nilon màu hồng, 02 gói nilon màu trắng đều chứa Heroine, mua được Heroine bị cáo cầm trong tay đi về nhà. Trên đường về, bị cáo vào bụi cây ven đường mở 01 gói Heroine gói bằng nilon màu hồng dùng tay cấu một ít ra sử dụng bằng hình thức hít. Sau đó bị cáo gói lại, cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo đón xe khách nhà xe H có BKS 26F-000.00 chạy tuyến T - Q để đi Hải Phòng làm thuê, bị cáo nằm tại giường số 4 tầng 1 phía cửa lên xuống. Hồi 18 giờ 25 phút ngày 23/11/2022 khi xe khách chạy đến khu vực bản T, xã Q, bị cáo bị Tổ công tác công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo Kế hoạch 1266 của Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra thu giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc của bị cáo 01 gói nilon màu đen bên trong có 05 gói Heroine (gồm 03 gói nilon màu hồng, 02 gói nilon màu trắng). Vật chứng thu giữ có khối lượng là 0,5 gam Heroine, trích 0,09 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật), còn lại 0,41 gam Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1522/KL-KTHS ngày 01/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Đèo Văn T là: 0,5 gam; mẫu cục, bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Đèo Văn T gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)"*.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSTG ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Đèo Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,41 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s

Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ được thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm Viện kiểm sát đã đề nghị, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 18 giờ 25 phút ngày 23/11/2022, tại bản T, xã Q, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Đèo Văn T 05 gói Heroine có khối lượng 0,5 gam. Bị cáo mua Heroine với số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*), mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố đẻ bị cáo được thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba vì có thành tích phục vụ trong lực lượng Công an Nhân dân vũ trang; xét thấy đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là cơ sở chấp nhận; mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 23/11/2022, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,41 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đèo Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đèo Văn T 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 23/11/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong vật chứng màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,41 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/02/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương